

Số: 1875/TB-UBND

Mê Linh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng đầu năm 2023

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện Mê Linh 9 tháng đầu năm 2023;

UBND huyện Mê Linh, giao Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện Mê Linh 9 tháng đầu năm 2023 (theo các biểu kèm theo Thông báo này);

Hình thức công khai: Công bố trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện Mê Linh;

UBND huyện Mê Linh thông báo đề các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (để b/cáo);
- Đ/c CT UBND huyện (để b/cáo);
- Các đ/c PCT UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Viện KSND, Tòa AND huyện;
- Các đoàn thể ở huyện;
- UBND các xã, thị trấn thuộc huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện Mê Linh (để t/hiện);
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Khương

Mê Linh, ngày 04 tháng 10 năm 2023

THUYẾT MINH
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI
NGÂN SÁCH HUYỆN MÊ LINH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Năm 2023, là năm thứ ba Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và là năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2023-2025, nên có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách năm 2023 và giai đoạn 2023-2025;

Ngay từ đầu năm, Thường trực Huyện uỷ - HĐND - UBND huyện đã chỉ đạo Cơ quan thuế, Tài chính, Kho Bạc, chính quyền cấp xã, thị trấn triển khai đồng bộ các giải pháp thiết thực với mục tiêu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 một cách tích cực, phấn đấu vượt mức dự toán thu NSNN được HĐND huyện giao, cụ thể các chỉ tiêu như sau:

A. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC.

Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện ước đạt 690.822 triệu đồng, bằng 61% dự toán HĐND Thành phố giao và bằng 49,3% dự toán HĐND huyện giao năm 2023, giảm 44,8% so cùng kỳ (*trong đó: thu ngân sách nhà nước được hưởng theo phân cấp ước đạt 398.504 triệu đồng, bằng 46,9% dự toán Thành phố giao và bằng 35,6% dự toán HĐND huyện giao, giảm 63,3% so với cùng kỳ*). Các khoản thu cụ thể như sau:

1. Thu ngoài quốc doanh: Ước đạt 263.361 triệu đồng, bằng 85,9% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 41,1% so cùng kỳ; ngay từ đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo Chi cục thuế có những biện pháp quyết liệt từ việc thực hiện rà soát nguồn thu, đánh giá tình hình nợ có khả năng thu, đồng thời triển khai các nhóm giải pháp, biện pháp tăng cường công tác thu phát sinh, thu hồi nợ đọng và công tác cưỡng chế đạt hiệu quả, trong đó các chỉ tiêu thu như sau:

- Thuế GTGT ước đạt 150.226 triệu đồng, bằng 64,1% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 23,1% so cùng kỳ;

- Thuế TNDN ước đạt 85.569 triệu đồng, bằng 119,5% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 33,2% so cùng kỳ;

- Thuế tiêu thụ đặc biệt ước đạt 25.350 triệu đồng, bằng 25.350% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 22.228,9% so cùng kỳ; Nguyên nhân, số thu đạt và vượt dự toán là do năm 2023 phát sinh thêm 1 Công ty cổ phần rượu Vinh Thiện và Doanh thu Công ty bia phổ cổ tăng nên phát sinh tăng thuế TTĐB phải nộp và đã nộp;

- Thuế tài nguyên ước đạt 2.216 triệu đồng, bằng 554,1% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 742,3% so cùng kỳ; Nguyên nhân, số thu đạt và vượt dự toán là Doanh thu của Công ty cổ phần Tiền Giang tăng (do tăng sản lượng khai thác) nên tăng thuế phải nộp và đã nộp;

2. Thu lệ phí trước bạ: Ước đạt 72.725 triệu đồng, bằng 68,9% dự toán thành phố và HĐND huyện giao, giảm 6,7% so cùng kỳ, trong đó:

- Thu trước bạ nhà đất ước đạt 5.634 triệu đồng, bằng 80,5% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, giảm 20,3% so cùng kỳ; Nguyên nhân: từ cuối năm 2022 đến nay Nhà nước đã bắt đầu các chính sách nhằm “siết” tín dụng ngành Bất động sản, do vậy thị trường bất động sản trầm lắng cũng ảnh hưởng đến số thu LPTB nhà đất khi chuyển nhượng sụt giảm;

- Thu trước bạ ô tô, xe máy ước đạt 67.091 triệu đồng, bằng 68,1% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, bằng 94,7% so cùng kỳ; Nguyên nhân, giảm 50%, LPTB ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước từ ngày 01/7/2023 đến 31/12/2023 theo Nghị định số 41/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

3. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Ước đạt 4.905 triệu đồng, bằng 57,7% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, giảm 50,6% so cùng kỳ; Nguyên nhân đạt thấp là do: Thời hạn nộp thuế PNN năm 2023 chậm nhất là ngày 30/10; hiện nay Chi cục Thuế đang phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định.

4. Thu thuế thu nhập cá nhân: Ước đạt 57.373 triệu đồng, bằng 109,3% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, giảm 4% so cùng kỳ;

5. Tiền sử dụng đất: Số thu tiền sử dụng đất 9 tháng đầu năm ước đạt 156.808 triệu đồng, đạt 29,9% dự toán Thành phố và 19,9% dự toán HĐND huyện giao, giảm 79,3% so cùng kỳ (*trong đó: thu tiền sử dụng đất các dự án đạt 27.852 triệu đồng, đạt 111,4% dự toán Thành phố giao và đạt 20,6% dự toán HĐND huyện giao; thu tiền đấu giá QSD đất đạt 108.222 triệu đồng, đạt 21,64% dự toán Thành phố giao và đạt 16,4% dự toán HĐND huyện giao; thu tiền đất khác đạt 20.293 triệu đồng, đạt 202,9% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao*);

Nguyên nhân số thu tiền sử dụng đất giảm so với cùng kỳ là do từ cuối năm 2022 đến nay Nhà nước đã bắt đầu các chính sách nhằm “siết” tín dụng ngành Bất động sản. Hướng đến tăng trưởng bền vững và kiểm soát tốt về tăng trưởng kinh tế, nhà nước đã ban hành chính sách mới về Bất động sản và tài chính, tăng cường thanh - kiểm tra các vi phạm và hoạt động kinh doanh Bất động sản, do vậy thị trường dường như “đóng băng”, đã làm ảnh hưởng đến nguồn thu đấu giá QSD đất trên địa bàn huyện;

6. Thu tiền thuê đất, mặt nước:

Ước đạt 31.782 triệu đồng, đạt 52,1% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, giảm 59,6% so với cùng kỳ; Nguyên nhân: Chính phủ đã ban hành Quyết

định giảm tiền thuê đất năm 2022 và dự kiến sẽ ban hành chính sách giảm tiền thuê đất năm 2023. Đồng thời chính sách cho giãn nộp tiền thuê đất kỳ I/2023 (*hạn phải nộp trước 31/5/2023*) đến ngày 30/11/2023 cũng sẽ tác động lớn đến số thu 9 tháng đầu năm đối với khoản thu này;

7. Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản: Ước đạt 1.259 triệu đồng, bằng 50,4% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, giảm 23,7% so với cùng kỳ; Nguyên nhân: số thu đạt kết quả thấp là do chưa đến kỳ nộp tiền, số thu này sẽ được thực hiện trong những tháng cuối năm 2023;

8. Thu tiền đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất: Ước đạt 17.430 triệu đồng, bằng 581% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 53,7 so với cùng kỳ;

9. Thu phí và lệ phí: Ước đạt 35.140 triệu đồng, đạt 126,9% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 27,2% so với cùng kỳ; trong đó, phần ngân sách huyện, xã quản lý ước đạt 5.990 triệu đồng, đạt 90,8% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 4,9% so với cùng kỳ;

10. Thu khác ngân sách: Ước đạt 40.114 triệu đồng, bằng 135,1% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, tăng 73,7% so với cùng kỳ; trong đó, phần ngân sách huyện, xã quản lý ước đạt 3.767 triệu đồng, đạt 29% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, giảm 68,2% so với cùng kỳ;

11. Các khoản thu đóng góp: Ước đạt 795 triệu đồng, bằng 39,5% so với cùng kỳ; khoản thu này đầu năm Thành phố và HĐND huyện không giao dự toán; tuy nhiên, trong năm có một đơn vị đã huy động thu đóng góp để xây dựng kết cấu hạ tầng tại địa phương;

*** Đánh giá về công tác thu ngân sách**

Ngành Thuế đã chủ động triển khai áp dụng đồng bộ và quyết liệt các biện pháp quản lý thu, khai thác nguồn thu và chống thất thu ngân sách. Nếu loại trừ số thu tiền sử dụng đất, tiền đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất, tiền đóng góp tự nguyện xây dựng cơ sở hạ tầng địa phương, thì số thu ngân sách huyện được hưởng điều tiết ước đạt 223.47 triệu đồng, bằng 71,68% dự toán Thành phố và HĐND huyện giao, giảm 26,27% so với cùng kỳ;

Sự phối hợp giữa các cơ quan Thuế - Kho bạc - Tài chính và cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác quản lý thu, chi ngân sách được tăng cường, đảm bảo thu đúng, thu đủ và huy động kịp thời các nguồn thu vào NSNN;

*** Những khó khăn, vướng mắc trong công tác thu ngân sách**

Năm 2023 nguồn thu ngân sách dự kiến ảnh hưởng lớn từ những cơ chế, chính sách thu được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung như: Nghị định 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP sửa đổi quy định về tổng số thuế TNDN đã tạm nộp; Nghị định số

12/2023/NĐ-CP quy định về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023.

Ngày 31/01/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (*Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp của năm 2022 đối với người thuê đất, thuê mặt nước*).

Ngày 30/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội (*giảm thuế GTGT 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng áp thuế suất 10% còn 8%, giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh theo Nghị quyết số 101/2023/QH15*) và giảm 50%, LPTB ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước từ ngày 01/7/2023 đến 31/12/2023 theo Nghị định số 41/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

B. CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

Tổng chi ngân sách nhà nước huyện Mê Linh 9 tháng đầu năm 2023 ước đạt 1.676.698 triệu đồng, bằng 68,43% dự toán, tăng 1,55% so cùng kỳ. Các khoản chi cụ thể như sau:

I. Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

Ước đạt 674.062 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 665.056 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 9.006 triệu đồng), bằng 66,18% dự toán, giảm 0,73% so với cùng kỳ;

Ngay từ đầu năm, các đơn vị chủ đầu tư đã tập trung hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán kinh phí tạm ứng từ năm trước;

II. Chi thường xuyên: Tổng chi thường xuyên 9 tháng đầu năm ước đạt 710.366 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 611.191 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 99.175 triệu đồng), bằng 74,97% dự toán, tăng 2,07% so cùng kỳ. Các chỉ tiêu chi cụ thể như sau:

1. Chi sự nghiệp kinh tế:

Ước đạt 30.550 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 28.452 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 2.098 triệu đồng), bằng 51% dự toán, tăng 545,9% so cùng kỳ. Việc tăng chi so với cùng kỳ là do trong 9 tháng đầu năm đã tập trung hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán kinh phí tạm ứng từ năm trước (*thanh toán nguồn vốn sự nghiệp bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố*). Việc điều hành chi đảm bảo đủ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm;

2. Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Ước đạt 331.355 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 331.355 triệu đồng), bằng 73,75% dự toán, tăng

5,18% so cùng kỳ. Việc điều hành chi đảm bảo đủ nguồn cho công tác giáo dục - đào tạo trên địa bàn huyện, quy mô giáo dục tiếp tục ổn định, cơ sở vật chất phục vụ dạy và học được tăng cường;

3. Chi SN y tế: Ước đạt 23.113 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 22.023 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 1.090 triệu đồng), bằng 80,43% dự toán, tăng 18,23% so cùng kỳ. Điều hành chi đảm bảo đủ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác y tế; công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh cũng như thực hiện các chương trình, mục tiêu y tế quốc gia được triển khai hiệu quả;

4. Chi sự nghiệp môi trường: Ước đạt 36.572 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 35.685 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 887 triệu đồng), bằng 59,36% dự toán, giảm 5,4% so cùng kỳ; Công tác điều hành chi đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện theo hợp đồng kinh tế giữa UBND huyện với Công ty cổ phần đầu tư phát triển rau sạch Sông Hồng theo Quyết định số 4198/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 3: Duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Mê Linh giai đoạn 2021-2023 (03 năm);

5. Chi sự nghiệp văn hóa - Thông tin: Ước đạt 6.333 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 4.713 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 1.620 triệu đồng), bằng 67,08% dự toán, giảm 32,9% so cùng kỳ. Công tác điều hành chi đảm bảo đủ nguồn thực hiện các nhiệm vụ về văn hoá - thông tin trên địa bàn huyện và tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ mừng đảng, mừng xuân 2023...

6. Chi sự nghiệp phát thanh, truyền thanh: Ước đạt 1.939 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 1.221 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 718 triệu đồng), bằng 45,73% dự toán, tăng 14,31% so cùng kỳ. Việc điều hành chi tại các cấp ngân sách đảm bảo đủ nguồn cho công tác tuyên truyền các chính sách, chế độ, các nhiệm vụ kinh tế - chính trị - xã hội trên địa bàn;

7. Chi sự nghiệp thể dục thể thao: Ước đạt 4.403 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 4.097 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 306 triệu đồng), bằng 61,75% dự toán, giảm 16,67% so cùng kỳ;

8. Chi đảm bảo xã hội: Ước đạt 96.434 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 91.194 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 5.240 triệu đồng), bằng 73,94% dự toán, giảm 5,6% so với cùng kỳ. Các khoản chi đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng theo quy định và chi đảm bảo các chính sách an sinh;

9. Chi quản lý hành chính:

Ước đạt 153.143 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 80.533 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 72.610 triệu đồng), bằng 89,1% dự toán, tăng 20,1% so cùng kỳ. Việc điều hành chi đảm bảo đủ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội trên địa bàn huyện;

10. Chi khác ngân sách: Ước đạt 5.158 triệu đồng (trong đó ngân sách cấp huyện ước đạt 4.408 triệu đồng, ngân sách cấp xã ước đạt 750 triệu đồng), bằng 51,8% dự toán, tăng 18,8% so cùng kỳ;

III. Chi từ nguồn dự phòng ngân sách: sử dụng Dự phòng 09 tháng đầu năm 2023 ước đạt 10.594 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách huyện ước đạt 10.444 triệu đồng (gồm: bổ sung kinh phí cho Bệnh viện đa khoa huyện Mê Linh phục vụ hoạt động Khám, quản lý sức khỏe Nhân dân huyện Mê Linh năm 2023 là 1.952,855 triệu đồng; bổ sung kinh phí cho UBND các xã: Kim Hoa, Tiên Phong, Thạch Đà, Chu Phan, Liên Mạc, với số tiền 1.000 triệu đồng; bổ sung kinh phí cho UBND các xã thực hiện các Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã, tỷ lệ 1/500 và Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn, tỷ lệ 1/500, với số tiền 5.707,446 triệu đồng; chi hỗ trợ các xã, thị trấn trang bị bình bọt tại các điểm chữa cháy công cộng 1.438,56 triệu đồng,...);

- Ngân sách xã ước đạt 150 triệu đồng, dùng để chi các nhiệm vụ cấp bách, an ninh, chính trị và các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp mình mà chưa được dự toán;

IV. Chi từ kinh phí bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu, chính sách của Thành phố:

Tổng chi 09 tháng đầu năm từ nguồn bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu, chính sách của Thành phố, ước đạt 273.521 triệu đồng (trong đó: Chi đầu tư XDCB ước đạt 252.235 triệu đồng, bằng 69,87% dự toán; Chi thường xuyên ước đạt 21.286 triệu đồng, bằng 37,34% dự toán);

V. Chi bổ sung NS cấp dưới: Ước đạt 104.926 triệu đồng, bằng 75% dự toán, tăng 34% so cùng kỳ, trong đó bổ sung cân đối 94.405 triệu đồng, bổ sung có mục tiêu 10.520 triệu đồng. Việc chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới 09 tháng đầu năm, đảm bảo theo đúng quy định của Thành phố;

Đánh giá chi ngân sách:

Chi ngân sách đảm bảo theo dự toán, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ Kinh tế - Chính trị - Xã hội của huyện, đồng thời đảm bảo kịp thời các khoản chi chế độ cho cán bộ công chức, viên chức các đơn vị trực thuộc. Việc điều hành chi được bám sát nhiệm vụ theo Nghị quyết HĐND đã giao, mọi khoản chi phát sinh phục vụ nhiệm vụ chính trị của huyện đều được sự đồng ý của Thường trực HĐND huyện;

Việc điều hành chi ngân sách tại các xã, thị trấn đảm bảo thực hiện tốt thứ tự ưu tiên các khoản chi mà Luật ngân sách đã đề ra, cơ bản không để tình trạng nợ lương, phụ cấp và các khoản trích theo lương của cán bộ, đáp ứng kịp thời nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trên địa bàn;

Trên đây là thuyết minh kết quả thực hiện thu chi ngân sách huyện Mê Linh
9 tháng đầu năm 2023./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (để b/cáo);
- Đ/c CT UBND huyện (để b/cáo);
- Các đ/c PCT UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- Viện KSND, Tòa AND huyện;
- Các đoàn thể ở huyện;
- UBND các xã, thị trấn thuộc huyện;
- Công thông tin điện tử huyện Mê Linh (để t/hiện);
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Khương



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN MÊ LINH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý (9 tháng, năm)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=2/1</i>	<i>4</i>
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.402.306	1.488.877	106,17	87,10
I	Thu cân đối NSNN	1.402.306	690.822	49,26	55,21
1	Thu nội địa	1.402.306	690.822	49,26	55,21
2	Thu viện trợ			-	
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		798.056		174,20
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	2.450.101	1.676.698	68,43	101,55
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	2.006.102	1.403.176	69,95	92,41
1	Chi đầu tư phát triển	1.018.466	674.062	66,18	99,27
2	Chi thường xuyên	947.516	710.366	74,97	102,07
3	Dự phòng ngân sách	40.120	10.594	26,41	7,98
4	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		8.154		76,52
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	443.999	273.521	61,60	206,07
1	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh giao đầu năm	417.999	273.521	65,44	207,05
2	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh giao bổ sung trong năm	26.000	-	-	-

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý (9 tháng đầu năm)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.402.306	690.822	49,3	55,2
I	Thu nội địa	1.402.306	690.822	49,3	55,2
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước		484		64,6
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		8.645		721,2
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	306.500	263.361	85,9	141,1
	- Thuế giá trị gia tăng	234.400	150.226	64,1	123,1
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	100	25.350	25.350,0	22.328,9
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	71.600	85.569	119,5	133,2
	- Thuế tài nguyên	400	2.216	554,1	842,3
	- Thu khác NQD				
	- Thuế môn bài				
4	Thuế thu nhập cá nhân	52.500	57.373	109,3	96,0
	- Thuế thu nhập cá nhân (Cục thuế thu)	1.500	3.437	229,1	-
	- Thuế thu nhập cá nhân (Chi cục thuế thu)	51.000	53.936	105,8	90,2
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	105.500	72.725	68,9	93,3
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	7.000	5.634	80,5	79,7
	- Lệ phí trước bạ xe máy, ô tô, tàu thuyền	98.500	67.091	68,1	94,7
7	Thu phí, lệ phí	27.700	35.140	126,9	127,2
	<i>Trong đó: Phần QH, xã, thị trấn quản lý</i>	6.600	5.990	90,8	104,9
8	Các khoản thu về nhà, đất	877.906	210.925	24,0	24,1
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	8.500	4.905	57,7	49,4
-	Thu tiền sử dụng đất	805.406	156.808	19,5	20,2
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	61.000	31.782	52,1	40,4
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
-	Thu tiền đền bù thiệt hại khi NN thu hồi đất	3.000	17.430	581,0	153,7
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý (9 tháng đầu năm)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
10	Thu khác ngân sách	29.700	40.114	135,1	173,7
	<i>Trong đó: Phần QH, xã, thị trấn quản lý</i>	<i>13.000</i>	<i>3.767</i>	<i>29,0</i>	<i>31,8</i>
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	2.500	1.259	50,4	76,3
12	Các khoản thu huy động đóng góp		795		-
II	Thu viện trợ			-	
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	1.120.178	398.504	35,6	36,7
1	Từ các khoản thu phân chia	114.272	100.826	88,2	86,1
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	1.005.906	297.678	29,6	30,7

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý (9 tháng đầu năm)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	2.450.101	1.676.698	68,43	101,55
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	2.006.102	1.403.176	69,95	92,41
I	Chi đầu tư phát triển	1.018.466	674.062	66,18	99,27
1	Chi đầu tư cho các dự án	1.018.466	674.062	66,18	99,27
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	947.516	710.366	74,97	102,07
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	449.408	331.355	73,73	105,18
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	28.739	23.113	80,43	118,23
4	Chi văn hóa thông tin	9.442	6.333	67,08	86,65
5	Chi phát thanh, truyền hình	4.240	1.939	45,73	114,31
6	Chi thể dục thể thao	7.130	4.403	61,75	83,33
7	Chi bảo vệ môi trường	61.615	36.572	59,36	94,61
8	Chi hoạt động kinh tế	40.805	30.550	74,87	302,30
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	171.875	153.143	89,10	120,10
10	Chi bảo đảm xã hội	130.418	96.434	73,94	94,43
11	Chi khác	7.897	1.950	24,70	53,88
III	Dự phòng ngân sách	40.120	10.594	26,41	7,98
IV	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		8.154		76,52
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	443.999	273.521	61,60	206,07
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	58.200	40.320	69,28	
2	Chi các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	302.800	211.915	69,99	177,84
3	Chi các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	82.999	21.286	25,65	156,81
3.1	<i>Chi các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên giao đầu năm</i>	56.999	21.286	37,34	164,48
3.2	<i>Chi các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên giao bổ sung trong năm</i>	26.000			-